

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 163/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Bích Fff**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Fgfhhhhhjh

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Thành Gghhh**, sinh năm 1987. Địa chỉ: : Fgfhhhhhjh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích Fff và anh Nguyễn Thành Gghhh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích Fff và anh Nguyễn Thành Gghhh thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có 03 con chung tên Nguyễn Thành Tính (nam), sinh ngày 06/5/2011; Nguyễn Tấn Lộc (Nam), sinh ngày 07/9/2013 và Nguyễn Ngọc Tú Anh (Nữ), sinh ngày 17/12/2014. Chị Fff và anh Gghhh thống nhất giao 03 con chung cho anh Gghhh nuôi dưỡng, chị Fff không cấp dưỡng nuôi con, anh Gghhh không yêu cầu chị Fff cấp dưỡng. Đồng thời, theo bản tự khai của 03 cháu (cháu Tính, cháu Lộc, cháu Tú Anh) đều xin được ở với cha khi cha mẹ ly hôn.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Fff, anh Gghhh mỗi người phải chịu 75.000 đồng, chị Fff tự nguyện nộp thay cho anh Gghhh án phí hôn nhân 75.000 đồng. Chị Fff đã tạm ứng án phí 300.000 đồng, cần trừ án phí đã nộp theo biên lai thu số 011664 ngày 27 tháng 05 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ô Môn thành án phí hôn nhân, chị Fff được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn;
- UBND phường Phước Thới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ HỒNG LOAN